



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 22/09/2026 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
1.3	15:46	19:15	-
3.1	00:14	03:15	↙
2.7	06:08	08:30	↗
2.8	09:10	11:00	↙
1.2	17:00	20:30	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Quyết	MAERSK PORT KLANG	10.9	186	32,416	P/s3 - CL3	00:30	Cano DL, y/c MT	A1-A6
2	Trung	HAIAN IRIS	8.2	147	9,963	P/s3 - CL4	00:30		A3-01
3	N.Minh - Duy	BEROLINA C	11	209	26,435	P/s3 - BP7	02:00	Cano DL. Thả neo tăng cường dây	A2-A5
4	Kiên	SHENG LI JI	8.5	172	18,219	P/s3 - CL1	05:00		A1-A3
5	B.Long - Lương	STARSHIP URSA	10	173	20,920	P/s3 - CL4	08:00	//1000	A1-A6
6	Tân - Đ.Hải	INSIGHT	9.5	172	17,888	P/s3 - BNPH	09:00	//1200	A2-A5
7	Giang	SITC DALIAN	7.6	144	9,734	P/s3 - CL4-5	09:00		A3-01
8	N.Chiến	SITC HAINAN	9.3	172	17,119	P/s3 - CL1	15:00	//1800	A3-A5
9	V.Hải	DONGJIN CONFIDENT	8.9	172	18,340	P/s3 - CL7	16:00	//1900	A2-A5
10	V.Hoàng	SKY ORION	9.8	173	20,738	P/s3 - CL4-5	22:30		
11	Đ.Toản - N.Trường	YM CELEBRITY	10	210	32,720	P/s3 - CL4	23:30	Cano DL	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Tuấn - Đ.Chiến	MOL COURAGE	11.5	316	86,692	P/s3 - CM2	01:00	Y/c MP-VTX. Hồng chân vịt mũi	MR-KS-AWA
2	H.Trường - Đ.Long	COLOMBO EXPRESS	13.3	336	93,750	CM3 - P/s3	09:00	MP-VTX	MR-AWA
3	Phú - Đăng	ONE HAMBURG	11.2	336	98,747	P/s3 - CM3	16:30	Y/c MT-VTX	MR-KS-AWA
4	Quân - Chương	OOCL MAGNOLIA	14.3	367	159,260	CM4 - P/s3	23:30	MP-3NM-VTX	A9-A10-H2-V5
5	P.Hải - P.Cần	SHANGHAI	10	351	109,149	P/s3 - CM4	23:30	Y/c MP-VTX	A9-A10-H2

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	M.Tùng	CNC PUMA	8.6	186	31,999	CL3 - P/s3	21:30	Cano DL	A1-A6

2	Hồng	HE JIN	9.5	169	15,906	BNPH - P/s3	00:30		A2-A5
3	Khái	SKY RAINBOW	9.4	173	17,944	TCHP - H25	07:00		08-CSG96
4	Đức	SITC JIANGSU	9.7	172	17,119	CL1 - P/s3	07:00		A1-A6
5	Hà	KMTC INCHEON	8.2	173	17,933	CL5 - P/s3	11:00		A2-A3
6	M.Hải - H.Thanh	ARCHER	9.2	223	27,779	CL4-5 - P/s3	08:00		A1-A6
7	N.Hiển - Th.Tùng	HAIAN IRIS	6.7	147	9,963	CL4 - P/s3	10:00		A3-01
8	Đ.Minh - T.Dũng	SKY SUNSHINE	9	172	17,853	BNPH - P/s3	12:00		A2-A5
9	V.Dũng	SHENG LI JI	9	172	18,219	CL1 - P/s3	18:00		A1-A3
10	M.Hùng	MANTA 8	2	57	399	TL CL7 - P/s2	18:00		01
11	N.Dũng	INTERASIA VISION	9.8	170	18,935	CL7 - P/s3	19:00		A1-A6
12	Quyền	SITC DALIAN	9.5	144	9,734	CL4-5 - P/s3	21:30		A3-01
13	V.Hải	KYOTO TOWER	7.5	172	17,229	CL4 - P/s3	00:30		A3-A5
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Thùy	BEROLINA C	10.9	209	26,435	BP7 - CL5	11:00		A2-A5

PILOTING TO SUCCESS